

Số: 295/BC-STP

An Giang, ngày 25 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định Ban hành Quy định phân cấp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh An Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 3006/SVHTTDL-TCPC ngày 21/9/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định phân cấp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh An Giang. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Theo Điều 1, Điều 2, Điều 3 dự thảo Quyết định ban hành Quy định. Tuy nhiên, đề xuất cơ quan soạn thảo bố cục lại theo gợi ý:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trên địa bàn tỉnh An Giang, bao gồm:

1. Di sản văn hóa vật thể

a) Di tích cấp Quốc gia đặc biệt, di tích cấp Quốc gia.

b) Di tích xếp hạng cấp tỉnh, di tích thuộc danh mục kiểm kê đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

c) Di vật, cổ vật, bảo vật Quốc gia.

2. Di sản văn hóa phi vật thể.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài đang hoạt động trong lĩnh vực di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh An Giang.”

Đồng thời, điều chỉnh số thứ tự các Điều toàn dự thảo Quyết định ban hành Quy định cho phù hợp.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo với hệ thống pháp luật

Khoản 2 Điều 54, khoản 4 Điều 55 Luật Di sản văn hóa, quy định:

“Điều 54

2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về di sản văn hoá;”

“Điều 55

4. Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình thực hiện việc quản lý nhà nước về di sản văn hoá ở địa phương theo phân cấp của Chính phủ.”

Ngày 11 tháng 10 năm 2012, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn tỉnh An Giang.

Một số căn cứ ban hành của Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND đã hết hiệu lực: Quyết định số 05/2003/QĐ-BVHTT ngày 06 tháng 02 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin ban hành quy chế bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được thay thế bởi Thông tư số 18/2012/TT-BVHTTDL và Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Đồng thời, Chính phủ cũng đã ban hành văn bản liên quan đến nội dung này: Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Do đó, quy định tại Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND đã không còn phù hợp.

Theo khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, quy định:

“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành.”

Căn cứ quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Ban hành Quy định phân cấp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh An Giang là cần thiết và đúng thẩm quyền. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý ý kiến tại khoản 6 Báo cáo này, nhằm dự thảo Quyết định ban hành Quy định cho phù hợp.

3. Dự thảo Quyết định

a) Luật Di sản văn hóa và các văn bản liên quan sử dụng cụm từ “bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa”. Do đó, đề xuất cơ quan soạn thảo rà soát việc sử dụng cụm từ “bảo tồn” hay “bảo vệ” tại tên gọi và toàn dự thảo Quyết định ban hành Quy định, Tờ trình sử dụng cho thống nhất.

b) Căn cứ ban hành:

- Điều chỉnh cụm từ “*Chính quyền địa phương*” thành “*chính quyền địa phương*”; “*Sửa đổi*” thành “*sửa đổi*” tại căn cứ thứ nhất, thứ năm. Không in đậm dấu chấm phẩy (;) tại căn cứ thứ hai.

- Rà soát, điều chỉnh các cụm từ “ngày.../.../...” thành “ngày...tháng...năm...” tại căn cứ thứ sáu, bảy, tám, chín, mười một, mười hai, mười ba, căn cứ cuối cùng. Cụm từ “ngày 1/7/2016 của Chính Phủ Quy định” thành “ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định” tại căn cứ thứ tám. Cụm từ “*Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*” thành “*Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*” tại căn cứ thứ mười một, mười hai. Dấu phẩy (,) thành dấu chấm (.) tại căn cứ cuối cùng.

- Điều chỉnh căn cứ thứ mười thành căn cứ thứ chín và ngược lại.

- Rà soát lại các căn cứ ban hành văn bản, sử dụng các căn cứ liên quan trực tiếp đến nội dung; các căn cứ theo quy định tại Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.

c) Đề xuất bỏ từ “kể” tại Điều 2 vì thừa.

d) Điều chỉnh cỡ chữ cụm từ “*Nơi nhận*” thành cỡ chữ 12.

4. Dự thảo Quy định

a) Điều chỉnh lùi đầu dòng theo quy định tại khoản 4 Điều 62; điều chỉnh khổ giấy, định lề trang văn bản, đánh số trang văn bản theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.

b) Rà soát, điều chỉnh cụm từ “UBND” thành “Ủy ban nhân dân” cho thống nhất; không viết hoa chữ cái đầu âm tiết thứ nhất của một câu hoàn chỉnh sau dấu chấm phẩy (;), trừ trường hợp bắt buộc viết hoa cho thống nhất. Bỏ phần thẩm quyền ký cuối dự thảo Quy định theo Mẫu số 19 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

c) Điều 4: rà soát việc sử dụng cụm từ “...hoặc ủy quyền...” có phù hợp với dự thảo Quyết định ban hành Quy định phân cấp không.

d) Điều 5:

- Đề xuất cơ quan soạn thảo rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, nghiên cứu các quy định chuyên ngành có liên quan để tham mưu dự thảo Quyết định ban hành Quy định cho phù hợp; xác định dự thảo quy định phân cấp quản lý hay quy định quản lý.

- Điểm a khoản 2 Điều 13 Nghị định số 62/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 06 năm 2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể, quy định:

“Điều 13. Quy trình, thủ tục xét tặng ở Hội đồng cấp tỉnh

2. Hội đồng cấp tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ, tiến hành xét chọn như sau:

a) Thẩm định về thành phần và tính chính xác, hợp lệ của các tài liệu có trong hồ sơ; sự đáp ứng tiêu chuẩn của cá nhân đối với từng danh hiệu quy định tại Điều 5 và Điều 6 Nghị định này;...”

Căn cứ quy định trên, đề xuất cơ quan soạn thảo rà soát dự thảo đoạn “Thành lập Hội đồng cấp cơ sở thẩm định hồ sơ...” tại khoản 19 có phù hợp không.

- Điều chỉnh cụm từ “các huyện, thị xã, thành phố” thành “cấp huyện” cho thống nhất.

- Đề xuất cơ quan soạn thảo bổ sung cơ sở quy định “...đặt tử công đức...” tại khoản 14 Điều 5, khoản 8 Điều 7.

- Rà soát thẩm quyền thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hay Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại khoản 6, 7, 12, 19.

đ) Điều 6, Điều 7:

- Đề xuất cơ quan soạn thảo rà soát, bổ sung giải trình cơ sở pháp lý dự thảo tại khoản 9 Điều 6, khoản 2 Điều 7. Quan tâm, làm rõ thêm đối với trường hợp di tích cấp quốc gia đặc biệt thì thẩm quyền thành lập Ban quản lý di tích được quy định như thế nào.

- Điều chỉnh cụm từ “**cấp xã, phường, thị trấn**” thành “**xã, phường, thị trấn**”; “huyện” thành “cấp huyện” tại Điều 7.

e) Điều 9:

- Điều chỉnh không in đậm khoản 1 đến khoản 8 theo quy định trại điểm d khoản 4 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.

- Điều chỉnh cụm từ “Luật NSNN” thành “Luật Ngân sách nhà nước”. Bổ sung dấu chấm (.) khi kết thúc câu hoàn chỉnh tại khoản 1, điểm c khoản 4. Bỏ dấu đóng ngoặc kép (”) cuối điểm c khoản 2, điểm c khoản 3.

g) Điều 10, Điều 11:

- Điều chỉnh cụm từ “Quy chế này” thành “Quy định này”. Việc sử dụng cụm từ “Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao...” tại khoản 3 Điều 10.

- Đề xuất điều chỉnh Điều 11 dự thảo theo gợi ý “**Điều ...** Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông

qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để được hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết./.”

5. Dự thảo Tờ trình

a) Đề xuất không sử dụng dấu hai chấm (:) cuối tên các mục, khoản được trình bày trên một dòng riêng.

b) Trường hợp điều chỉnh bố cục dự thảo phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng tại dự thảo Quyết định ban hành Quy định theo gợi ý, đề xuất điều chỉnh số thứ tự các Điều tại khoản 2 mục IV cho thống nhất.

6. Ý kiến

Đề xuất cơ quan soạn thảo rà soát dự thảo có quy định việc “phân cấp” tại nội dung này hay không, hay đây là việc quy định trách nhiệm quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong bảo vệ, phát huy giá trị của các di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh. Nhằm điều chỉnh tên gọi dự thảo, phạm vi điều chỉnh và nội dung các quy định trên cho phù hợp.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

GIÁM ĐỐC

Cao Thanh Sơn